

CÔNG TY CỔ PHẦN LAZIO VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN LAZIO VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LAZIO VIET NAM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: LAZIO VN., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108436183

3. Ngày thành lập: 18/09/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 54 Thợ Nhuộm, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0989148346

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Trồng cây ăn quả	0121
2.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
3.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
4.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
5.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
6.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
7.	Sản xuất đường	1072
8.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
9.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Sản xuất men bia	1079
10.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
11.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
12.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
13.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao.	4649
14.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
15.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661

16.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp Bán buôn cao su Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
17.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ đồ uống có cồn: Rượu mạnh, rượu vang, bia; - Bán lẻ đồ không chứa cồn: Các loại đồ uống nhẹ, có chất ngọt, có hoặc không có gas như: Côca côla, pépsi côla, nước cam, chanh, nước quả khác...; - Bán lẻ nước khoáng thiên nhiên hoặc nước tinh khiết đóng chai khác.	4723
18.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
19.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
20.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định; - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
21.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
22.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
23.	Điều hành tua du lịch	7912
24.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
25.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
26.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu - Chi tiết: Hoạt động của các khu giải trí, bãi biển, bao gồm cho thuê các phương tiện như nhà tắm, tủ có khóa, ghế tựa, dù che.v.v...; - Cho thuê các thiết bị thư giãn như là một phần của các phương tiện giải trí;	9329
27.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
28.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
29.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
30.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
31.	Khai thác thủy sản biển	0311

32.	Khai thác thủy sản nội địa	0312
33.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác	0990
34.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
35.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
36.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
37.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
38.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
39.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
40.	Sản xuất rượu vang	1102
41.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103
42.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng Chi tiết: Sản xuất nước khoáng, nước tinh khiết đóng chai; Sản xuất đồ uống không cồn	1104
43.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu	2420
44.	Đúc sắt, thép	2431
45.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất - Dịch vụ môi giới bất động sản; - Dịch vụ tư vấn bất động sản - Dịch vụ quản lý bất động sản	6820
46.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
47.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) Nhóm này gồm: Dịch vụ tắm hơi, massage, tắm nắng, thẩm mỹ không dùng phẫu thuật (đánh mỡ bụng, làm thon thả thân hình...)	9610
48.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	9631
49.	Bốc xếp hàng hóa	5224
50.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
51.	Trồng cây mía	0114
52.	Trồng cây thuốc lá, thuốc Lào	0115
53.	Trồng cây lấy sợi	0116
54.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
55.	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ	9633
56.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
57.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí	4322
58.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662

59.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến Bán buôn xi măng Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi Bán buôn kính xây dựng Bán buôn sơn, véc ni Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh Bán buôn đồ ngũ kim	4663
60.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; Logistics; Gửi hàng; Giao nhận hàng hóa; Thu, phát các chứng từ vận tải hoặc vận đơn; - Hoạt động liên quan khác như: Bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hóa.	5229
61.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
62.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
63.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
64.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
65.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
66.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
67.	Khai thác quặng sắt	0710
68.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730
69.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
70.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
71.	Xây dựng nhà không để ở	4102
72.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá tài sản)	4511
73.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá tài sản)	4513
74.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
75.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá tài sản)	4530
76.	Bán mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đầu giá tài sản)	4541
77.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
78.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đầu giá tài sản)	4543
79.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán buôn đồ uống có cồn Bán buôn đồ uống không có cồn	4633
80.	Đúc kim loại màu	2432

81.	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	2825
82.	Tái chế phế liệu Chi tiết: Tái chế phế liệu kim loại	3830
83.	Xây dựng nhà để ở	4101
84.	Phá dỡ	4311
85.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
86.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa Môi giới mua bán hàng hóa	4610
87.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
88.	Bán buôn thực phẩm	4632
89.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
90.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
91.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
92.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
93.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
94.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610(Chính)
95.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
96.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô Cho thuê xe có động cơ khác	7710
97.	Đại lý du lịch	7911
98.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	VŨ VIẾT HẬU	128 Lê Đình Thám, Phường Tân Quý, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	20,000	022171204	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	20,000		
2	ĐÀM VĂN THẮNG	Thôn Rừng Dong, Xã Đồng Tân, Huyện Hữu Lũng, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	20,000	082365480	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	20,000		
3	TRẦN THỊ LIÊN	P805 Nhà D, Vinaconex 3 đường Trần Thái Tông, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	40,000	0301690000 35	
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	40,000		
4	NGUYỄN MẠNH CƯỜNG	Số 65B, tổ 1, Phường Giáp Bát, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.000	250.000.000	5,000	0010850232 88	
			Tổng số	25.000	250.000.000	5,000		
5	HOÀNG THỊ HUỆ	Số 1, tổ 27, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	10,000	0341750033 25	
			Tổng số	50.000	500.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐÀM VĂN THẮNG

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 14/05/1975

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 082365480

Ngày cấp: 20/07/2017

Nơi cấp: Công an tỉnh Lạng Sơn

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Rừng Dong, Xã Đồng Tân, Huyện Hữu Lũng, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *P414 chung cư C2, 323 Xuân Đình, Phường Xuân Đình, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội